

Phụ lục số 05**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN ĐÈO NAI-VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Phá, ngày 28 tháng 7 năm 2020.

Số : 2655 / BC - TĐN

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN THAN ĐÈO NAI – VINACOMIN**
- Địa chỉ trụ sở chính: *Phường Cẩm Tây, TP Cẩm Phá, Tỉnh Quảng Ninh*
- Điện thoại: *(84.0203) 3864 251* Fax: *(84.0203) 3863 942*
- Vốn điều lệ: *294.390.970.000 đồng (Hai trăm chín mươi bốn tỷ ba trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng)*
- Mã Chứng khoán: **TĐN**
- Sàn giao dịch: **HNX**.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 21/4/2020.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 07/NQ-ĐHĐCĐ 2020	21/4/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020; 2. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; 3. Thông qua Tờ trình phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019; 4. Thông qua Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và đề xuất tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020; 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và việc giám sát Giám đốc và cán bộ quản lý khác năm 2019; 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc năm 2019; 7. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020; 8. Thông qua Tờ trình phê chuẩn thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT).

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch		11	100%	
2	Ông Phạm Duy Thanh	Ủy viên		11	100%	
3	Ông Mai Huy Trung	Ủy viên		11	100%	
4	Ông Đặng Quang Minh	Ủy viên		11	100%	
5	Ông Đặng Thanh Bình	Ủy viên		11	100%	

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc.

2.1. Hoạt động của HDQT:

- Hội đồng quản trị với trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty, HDQT đã chủ động sâu sát nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty kịp thời đưa ra chủ trương biện pháp quản lý điều hành Công ty đúng định hướng. Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời, đã họp 16 phiên và ban hành 16 Nghị quyết. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 diễn ra ngày 16/4/2019.

- Ban hành, sửa đổi bổ sung hoàn thiện các Quy chế quản lý của Công ty làm cơ sở cho việc quản lý điều hành của Công ty và kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. Chỉ đạo triển khai xây dựng các kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính của Công ty cho phù hợp với tình hình.

- Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời, công khai minh bạch trong quản lý điều hành, thường xuyên giữ mối liên hệ và quan hệ với cổ đông theo đúng quy định của pháp luật. Thông qua đề Giám đốc công ty bổ nhiệm các cán bộ quản lý các phòng ban, đơn vị; hoàn thiện tổ chức bộ máy trong Công ty theo thẩm quyền.

- Các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động theo lĩnh vực được phân công, phát huy khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Các chủ trương lớn, các quyết định của HDQT ban hành đều có sự thống nhất cao, tuân thủ theo đúng nguyên tắc quy định là làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên HDQT đều tham gia các cuộc họp đầy đủ, đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị.

- Về thù lao của HDQT thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm thông qua.

- Thay đổi thành viên HDQT: *Không*

2.2. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát cán bộ quản lý, yêu cầu bộ máy điều hành báo cáo thường kỳ, đột xuất và phải báo cáo kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có biện pháp xử lý. Thường xuyên kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót. Kết quả các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Kết quả giám sát đối với Giám đốc: Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của HĐQT, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - an toàn lao động. Vì vậy Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị.

- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý: Các cán bộ quản lý của Công ty được HĐQT bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và giao Giám đốc Công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho Giám đốc, các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban công trường phân xưởng thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả. Trong nhiệm kỳ qua các cán bộ quản lý đã được HĐQT Công ty đánh giá là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: (Phục lục số 01 đính kèm).

III. BAN KIỂM SOÁT.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS): Trong 6 tháng đầu năm BKS tổ chức họp 02 lần.

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Phạm Thị Hải	Trưởng ban	Ngày 17/4/2018 được bầu TBKS	2/2	100	
2	Ông Trần Văn Vang	Ủy viên	Thành viên BKS Nhiệm kỳ 2017-2020	2/2	100	
3	Bà Nguyễn Thị Yến	Ủy viên	Thành viên BKS Nhiệm kỳ 2017-2020	2/2	100	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát: BKS thực hiện nghiêm túc trách nhiệm và quyền hạn được cổ đông góp vốn ủy quyền. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu về sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch và đột xuất. Trong 6 tháng đầu năm 2020 BKS tổ chức 02 phiên họp thống nhất nội dung thực hiện trong kỳ.

- Việc giám sát hoạt động SXKD của công ty được BKS thực hiện theo các bước giám sát trước, trong và sau. Các tồn tại và nguy cơ tiềm ẩn rủi ro đều được BKS trao đổi trực tiếp, và/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc, thông báo để đơn vị xử lý và phòng ngừa góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Tập đoàn TKV.

- Nội dung cuộc họp BKS :

TT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
Cuộc họp 1	27/3/2020	+ Đề xuất Công ty kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
Cuộc họp 2	25/6/2020	+ Đánh giá nội dung thực hiện kiểm tra, kiểm soát trong 6 tháng năm 2020; + Triển khai Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên 6 tháng đầu năm 2020.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý được thực hiện thường xuyên. Các phòng ban trong Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp tài liệu theo yêu cầu góp phần hoạt động của Ban kiểm soát đạt hiệu quả.

BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về hoạt động SXKD và HĐQT, Ban giám đốc điều hành.

4. Hoạt động khác của BKS. (Không)

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

Công ty chú trọng trong công tác bồi dưỡng cho các thành viên HĐQT, Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty thông qua các buổi học do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Tập đoàn TKV tổ chức.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY.

- Danh sách người có liên quan của Công ty: *Phụ lục số 02 đính kèm.*
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không.
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.
 - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT,

Y
N
: NAI
: IN
QUANG

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không có.

4.3. Các giao dịch của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc: Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục số 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: *Như mục V.2.*

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.

Trân trọng Báo cáo./

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (B/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD, KTT;
- Website Công ty, Lưu VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Tốt



PHỤ LỤC SỐ 01

CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo Quản trị Công ty số: 2655/BC-TĐN, ngày 28/7/2020)

(Tính đến ngày 30/6/2020)

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	20/01/2020	<p>1. Thông qua vay ngắn hạn, dài hạn phục vụ SXKD năm 2020.</p> <p>2. Thông qua chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT</p>
2	Số 02/NQ-HĐQT	12/02/2020	<p>1. Thông qua kết quả SXKD tháng 01 và phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 2 năm 2020</p> <p>2. Phê duyệt KH Đầu tư xây dựng năm 2020</p> <p>3. Phê duyệt điều chỉnh mức trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính dài hạn.</p> <p>4. Thông qua nội dung, KH Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</p>
3	Số 03/NQ-HĐQT	28/02/2020	<p>1. Thống nhất thông qua tờ trình nội dung dự án và chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2020 từ dự phòng lên chính thức đối với dự án "Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020"</p> <p>2. HĐQT thống nhất để Người đại diện phần vốn báo cáo TKV nội dung dự án và chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2020 từ dự phòng lên chính thức đối với dự án "Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020"</p>
4	Số 04/NQ-HĐQT	26/3/2020	<p>1. Thông qua kết quả SXKD tháng 3 quý I và phương hướng nhiệm vụ SXKD quý II, tháng 4 năm 2020.</p> <p>2. Thông qua phê duyệt quyết toán quỹ lương của Công ty năm 2019.</p> <p>3. Thông qua bổ nhiệm lại cán bộ</p> <p>4. Thông qua chủ trương thanh lý, nhượng bán TSCĐ</p> <p>5. Thông qua giải thể phân xưởng Xây dựng – Môi trường</p> <p>6. Thông qua chủ trương bổ nhiệm cán bộ cấp công ty</p> <p>7. Phê duyệt điều chỉnh TMDT và cơ cấu khoản mục chi phí dự án "Đầu tư 10 xe ô tô tải tự đổ khung cứng, tải trọng 90-100 tấn vận tải đất đá năm 2019"</p> <p>8. V/v phê duyệt nhu cầu vốn lưu động và chỉ tiêu tài chính</p> <p>9. Phê duyệt phương án sản xuất than cám 8 từ sản phẩm ngoài than năm 2020.</p> <p>10. Phê duyệt quy chế thực hiện dân chủ cơ sở</p> <p>11. Thông qua nội dung, chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020.</p>
5	Số 05/NQ-HĐQT	06/04/2020	<p>1. V/v phê duyệt dự toán và KHLIC nhà thầu phương án: SX than cám 8 từ SP ngoài than năm 2020.</p>

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			2.V/v phê duyệt dự án Đầu tư thiết bị PVSX năm 2020.
6	Số 06/NQ-HĐQT	17/4/2020	<p>1. Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2020.</p> <p>2. V/v phê duyệt dự toán và KHLC nhà cung cấp phần việc" thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại"</p> <p>3. V/v chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 từ dự phòng lên chính thức(công trình khởi công mới) và phê duyệt dự án "Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020.</p> <p>4.V/v phê duyệt quy chế tài chính.</p> <p>5.V/v phê duyệt áp dụng hệ thống thang bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty.</p> <p>6.V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p>
7	Số 07/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2020	1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.
8	Số 08/NQ-HĐQT	28/4/2020	<p>1.Thông qua kết quả SXKD tháng 04 và phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 5 năm 2020</p> <p>2. Thông qua phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án "Đầu tư thiết bị phục vụ bổ sung, nâng cao năng lực sản xuất năm 2018"</p> <p>3. V/v thông qua quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2019.</p>
9	Số 09/NQ-HĐQT	15/5/2020	<p>1. Thông qua phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án "Đầu tư thiết bị phục vụ bổ sung, nâng cao năng lực sản xuất năm 2018"</p> <p>2. Việc thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm phả-TKV</p>
10	Số 10/NQ-HĐQT	29/5/2020	<p>1.Thông qua kết quả SXKD tháng 5 và phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 6 năm 2020.</p> <p>2.Thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ</p>
11	Số 11/NQ-HĐQT	18/6/2020	<p>1.Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án: Đầu tư 10xe ô tô tải tự đổ khung cứng, tải trọng 90÷100 tấn vận tải đất đá năm 2019- Công ty Cổ phần than Đèo Nai-Vinacomin.</p> <p>2.Thông qua việc bổ nhiệm lại chức vụ trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ mỏ</p>



NGƯỜI LẬP

NHÂN VIÊN CBTT

Nguyễn Quang Tùng

PHỤ LỤC SỐ 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm Báo cáo Quản trị Công ty số: 2655/BC-TĐN, ngày 28/7/2020)

(Tính đến ngày 30/6/2020)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Tốt	0	Chủ tịch HĐQT Công ty	0340650026 27 Cấp ngày 23/5/2016 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG	Tổ 1 khu 1A - phường Cao Thắng - TP Hạ Long - Quảng Ninh.	0	0	Đại diện phần vốn NN tại Công ty (65%)
1.1	Vũ Thị Xám	0	-	-	Xã Thái Sơn - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
1.2	Bùi Thị Hoa	0	-	34171003584 Cấp ngày 27/12/2016	Tổ 1 khu 1A - phường Cao Thắng - TP Hạ Long - Quảng Ninh.	0	0	Vợ
1.3	Nguyễn Mai Quỳnh	0	-	101246374 cấp ngày 17/11/2011	Tổ 1 khu 1A - phường Cao Thắng - TP Hạ Long - Quảng Ninh.	0	0	Con Gái
1.4	Nguyễn Quỳnh Trang	0	-	22302000187 Cấp ngày 27/12/2016	Tổ 1 khu 1A - phường Cao Thắng - TP Hạ Long - Quảng Ninh.	0	0	Con Gái
1.5	Nguyễn Thị Chiện	0	-	34154003361 Cấp ngày 1/5/2017	Xã Thái Sơn - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình	0	0	Chị Gái
1.6	Nguyễn Thị Huyền	0	-	34162003814 Cấp ngày 12/8/2016	Xã Thái Sơn - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình	0	0	Chị Gái
2	Phạm Duy Thanh	0	Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty	100670840, 19/04/2011 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 2 khu 3, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	
2.1	Trần Thị Ngọc Hà	0	-	100850577 29/04/2012 Quảng Ninh	Nt	0	0	Vợ Ông Thanh
2.2	Phạm Đăng Khoa	0	-		Nt	0	0	Con trai
2.3	Phạm Châu An	0	-		Nt	0	0	Con gái
2.4	Phạm Đăng Kim	0	-	100052005 25/04/2007 Quảng Ninh	Nt	0	0	Bố đẻ Ông Thanh
2.5	Dương Tuyết Nhung	0	-	100058847 18/02/2008 Quảng Ninh	Nt	0	0	Mẹ đẻ Ông Thanh
2.6	Phạm Hiền Trang	0	-	100730227	Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Tỉnh	0	0	Chị gái Ông

				Quảng Ninh	Quảng Ninh			Thanh
3	Mai Huy Trung	0	UVTT HDQT	100563896 16/3/2005 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 20 Cẩm Bình - Cẩm Phá - Quảng Ninh	603	0,0002	
3.1	Lê Thị Bích Hằng	0	-	100410262 07/12/2005 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Vợ Ông Trung
3.2	Mai Quốc Hưng	0	-	100783988 21/02/2000 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Con trai Ông Trung
3.3	Mai Mạnh Hùng	0	-	100932045 15/04/2002 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Con trai Ông Trung
3.4	Mai Hữu Phần	0	-	100067808 10/08/1989 CA Q.Ninh	Nt	0	0	Bố đẻ Ông Trung
3.5	Mai Thị Thúy Anh	0	-	100379575 06/07/1990 CA Q.Ninh	Quang Hanh, Cẩm Phá, Quảng Ninh	0	0	Chị gái Ông Trung
3.6	Mai Huy Quỳnh	0	-	100368909 20/07/2004 CA Q.Ninh	Số 288 Trần Phú, Cẩm Phá, Q.Ninh	0	0	Em trai Ông Trung
3.7	Mai Huy Cường	0	-	100832339 26/7/2001 Quảng Ninh	Tổ 11 Cẩm Bình, Cẩm Phá, Quảng Ninh	2.944	0,001	Em trai Ông Trung
4	Đặng Quang Minh	018C339040	Ủy viên HDQT - PGĐ C.ty	100731682 07/04/1998 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 13C Cẩm Thành, Cẩm Phá, Quảng Ninh	24.667	0,0083	
4.1	Trương Thị Bích Hà	0	-	100892976 11/5/2008 Quảng Ninh	Tổ 13C Cẩm Thành, Cẩm Phá, Quảng Ninh	0	0	Vợ Ông Minh
4.2	Đặng Hà Trang	0	-	-	nt	0	0	Con gái Ông Minh
4.3	Đặng Minh Anh	0	-	-	Nt	0	0	Con gái Ông Minh
4.4	Đặng Văn Bình	0	-	100076493 29/6/2000 CA Q.Ninh	Cẩm Trung, Cẩm Phá, Quảng Ninh	0	0	Bố đẻ Ông Minh
4.5	Bùi Thị Nụ	0	-	100762515 14/6/2000 CA Q.Ninh	Cẩm Trung, Cẩm Phá, Quảng Ninh	0	0	Mẹ đẻ Ông Minh
4.6	Đặng Kim Dung	0	-	100731653 15/3/2000 CA Q.Ninh	Cẩm Trung, Cẩm Phá, Quảng Ninh	0	0	Chị gái Ông Minh
4.7	Đặng Đức Thiện	0	-	013129828 22/7/2006 CA TP Hà Nội	Nt	0	0	Em trai Ông Minh
4.8	Đặng Đức Vinh	0	-	100676716 09/8/2006	Nt	0	0	Em trai Ông

				CA Q.Ninh				Minh
5	Đặng Thanh Bình	0	Ủy viên HDQT – PGĐ C.ty	151233735 20/10/2010 CA Tỉnh Thái Bình	Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh	522	0,00017	
5.1	Hoàng Thị Quỳnh Phượng	0	-	100644736 12/11/2008 CA Q.Ninh	Nt	0	0	Vợ Ông Bình
5.2	Đặng Phương Linh	0	-	-	Nt	0	0	Con gái
5.3	Đặng Phương Chi	0	-	-	Nt	0	0	Con gái
5.4	Nguyễn Thị Mơ	0	-	150035667 18/11/1998 Thái Bình	Hồng Châu, Đông Hung, Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
5.5	Đặng Minh Thắng	0	-	013636232 15/10/2008 CA TP Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội	0	0	Anh trai
5.6	Đặng Minh Huệ	0	-	100478024 11/6/2002 Quảng Ninh	Cẩm Bình, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Em trai Ông Bình
6	Nguyễn Ngọc Tùng	058C186669	Phó Giám đốc Công ty	100627127 13/6/2007 CA Q.Ninh	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	257	0,000087	
6.1	Nguyễn Ngọc Hải	0	-	101027898 15/6/2009 Quảng Ninh	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Con trai Ông Tùng
6.2	Nguyễn Ngọc Hải	0	-	-	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Con trai Ông Tùng
6.3	Nguyễn Văn Bích	0	-	100079891 10/02/2005 CA Q.Ninh	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Bố đẻ Ông Tùng
6.4	Trịnh Thị Nhân	0	-	100078901 12/7/2001 CA Q.Ninh	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Mẹ đẻ Ông Tùng
6.5	Nguyễn Văn Tâm	0	-	108411555 30/6/2011 CA Q.Ninh	Tổ 24 Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Em Trai Ông Tùng
6.6	Nguyễn Văn Tuyển	0	-	100478809 19/6/2001 CA Q.Ninh	Tổ 10 Cẩm Thù, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Em Trai Ông Tùng
6.7	Nguyễn Hồng Thắng	0	-	100588779 16/9/2003 CA Q.Ninh	Tổ 12 Cẩm Thù, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Em Trai Ông Tùng
6.8	Nguyễn Hồng Tuấn	0	-	100611808 25/10/2007 CA Q.Ninh	Tổ 9 Cẩm Thù, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	0	Em Trai Ông Tùng
7	Vũ Trọng Hùng	0	Phó giám đốc	100632824 18/12/2006 Quảng Ninh	SN 10, tổ 18, Phố Trần Khánh Dư, Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.	787	0,00000027	
7.1	Vũ Trọng Yêm	0	-	100076193 17/02/2009	nt	0	0	Bố
7.2	Lưu Thị Ngọc Lan	0	-	100075525	nt	0	0	Mẹ

				19/12/1980				
7.3	Nguyễn Thị Thùy	0	-	100715852 20/12/2006	nt	0	0	Vợ
7.4	Vũ Thu Ngân	0	-	Còn nhỏ	nt	0	0	Con
7.5	Vũ Bảo Ngọc	0	-	Còn nhỏ	nt	0	0	Con
7.6	Vũ Trọng Hiền	0	-	100473465 25/9/2007	Cắm Đông, Cắm Phả - Quảng Ninh	2.097	0,0000007	Anh trai
7.7	Vũ Trọng Hiền	0	-	100627555 16/02/2009	Cắm Đông, Cắm Phả - Quảng Ninh	1.048	0,00000035	Anh trai
8	Phạm Thị Hải	0	Trưởng ban Kiểm soát C.ty	0371660009 77 Ngày cấp: 23/8/2017	Tổ 5, Khu 5A, Phường Cắm Trung, Thành phố Cắm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	0	0	
8.1	Phạm Xuân Hạ	0	-	160394265	Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	0	0	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Tiến Sách	0	-	0420610001 92	Tổ 5, Khu 5A, Phường Cắm Trung, Thành phố Cắm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	0	0	Chồng
8.3	Nguyễn Mạnh Tuấn	0	-	100984559 Quảng Ninh	nt	0	0	Con trai
8.4	Nguyễn Tiến Đạt	0	-	Còn nhỏ	nt	0	0	Con trai
8.5	Phạm Thị Hiền	0	-	0371600002 57	Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình	0	0	Chị gái
8.6	Phạm Thị Huệ	0	-	161649066	nt	0	0	Em gái
8.7	Phạm Mạnh Hùng	0	-	161885156	Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	0	0	Em trai
8.8	Phạm Hùng Mạnh	0	-	0370790007 05	Viện Quân y 5, tỉnh Ninh Bình	0	0	Em trai
9	Trần Văn Vang	0	Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty	0340730019 29 07/10/2015 CA Q.Ninh	Tổ 5 khu 3B, Cắm Trung, Cắm Phả, Quảng Ninh	2.208	0,00075	
9.1	Phạm Thị Sim	0	Trưởng ban nữ công Công ty	100625967 08/8/2009 CA Q.Ninh	Tổ 5 khu 3B, Cắm Trung, Cắm Phả, Quảng Ninh	0	0	Vợ Ông Vang
9.2	Trần Thị Thanh Vân	0	-	1012927650 17/8/2013 CA Q.Ninh	Tổ 5 khu 3B, Cắm Trung, Cắm Phả, Quảng Ninh	0	0	Con gái Ông Vang
9.3	Trần Thị Minh Anh	0	-	-	Nt	0	0	Con gái Ông Vang
9.4	Trần Đình Tuấn	0	-	100076441 16/3/2000 CA Q.Ninh	Tổ 5 khu 3B, Cắm Trung, Cắm Phả, Quảng Ninh	0	0	Bố đẻ Ông Vang
9.5	Hà Thị Nhung	0	-	150753143 09/6/1998 CA Tỉnh Thái Bình	Tổ 5 khu 3B, Cắm Trung, Cắm Phả, Quảng Ninh	0	0	Mẹ đẻ Ông Vang
9.6	Trần Trọng Mỹ	0	-	100567506	Tổ 5 khu 3B, Cắm	0	0	Anh trai

				16/3/2000 CA Q.Ninh	Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Ông Vang
9.7	Trần Đình Kết	0	-	013557759 11/7/2011 Hà Nội	Long Biên, Hà Nội	0	0	Em trai Ông Vang
10	Nguyễn Thị Yến	0	Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty	100654291 10/11/2010 CA Q.Ninh	Tổ 6 khu 7- Cẩm Thành - Cẩm Phả Quảng Ninh	07	0,000002	
10.1	Nguyễn Đình Thắng	0	-	100636526 20/01/2010 Quảng Ninh	Nt	0	0	Chồng Bà Yến
10.2	Nguyễn Đình Nam	0	-	-	Nt	0	0	Con trai Bà Yến
10.3	Nguyễn Yến My	0	-	-	Nt	0	0	Con gái Bà Yến
10.4	Nguyễn Thị Hòa	0	-	100009230 10/11/2010 CA Q.Ninh	Cẩm Bình, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Chị gái Bà Yến
10.5	Nguyễn Thị Liên	0	-	100321831 09/11/2009 CA Q.Ninh	Cẩm Thành, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Chị gái Bà Yến
10.6	Nguyễn Thị Minh	0	-	100369990 07/8/2009 CA Q.Ninh	Cẩm Thành, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Chị gái Bà Yến
10.7	Nguyễn Thị Oanh	0	-	100430068 11/12/2007 CA Q.Ninh	Cẩm Đông, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Chị gái Bà Yến
10.8	Nguyễn Văn Tiến	0	-	-	Cẩm Đông, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Anh trai Bà Yến
10.9	Nguyễn Văn Dũng	0	-	100598863 19/02/2006 CA Q.Ninh	Cẩm Đông, Cẩm Phả Quảng Ninh	0	0	Anh trai Bà Yến
11	Vũ Thị Hương	109001033608	Kế toán trưởng Công ty	100630850 25/10/2005 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 2, Khu Cao Sơn 2, Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.	27.784	0,0094	
11.1	Trần Việt Thanh	0	-	100572848 08/02/2008 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Chồng Bà Hương
11.2	Trần Quang Bình	0	-	-	Nt	0	0	Con trai Bà Hương
11.3	Vũ Văn Thụy	0	-	013184071 08/02/2008 CA TP Hà Nội	Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Bố đẻ Bà Hương
11.4	Tạ Thị Ngát	0	-	013184041 14/6/2008 CA TP Hà Nội	Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ Bà Hương
11.5	Vũ Đức Quảng	0	-	011996680 18/6/2008 CA TP Hà Nội	Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Em trai Bà Hương

11.6	Vũ Thị Châu	0	-	100662017 17/02/2007 CA Tỉnh Quảng Ninh	Cắm Thủy, Cắm Phá, Quảng Ninh	0	0	Em gái Bà Hương
12	Nguyễn Quang Tùng	021C083015	Nhân viên công bố thông tin – Chánh VP Công ty	100514241 29/02/2012 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 6, Cắm Tây, Cắm Phá, Quảng Ninh	18.039	0,0061	
12.1	Phùng Thị Miên	0	-	100832152 21/02/2012 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 6, Cắm Tây, Cắm Phá, Quảng Ninh	0	0	Vợ Ông Tùng
12.2	Nguyễn Hữu Bách	0	-	-	Nt	0	0	Con trai Ông Tùng
12.3	Nguyễn Phương Thủy Anh	0	-	-	Nt	0	0	Con gái Ông Tùng
12.4	Nguyễn Hữu Bình	0	-	100057634 18/01/1998 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Bố đẻ Ông Tùng
12.5	Nguyễn Thị Thanh	0	-	100085190 13/7/1997 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Mẹ đẻ Ông Tùng
12.6	Nguyễn Thị Dung	0	-	100387240 10/5/1999 CA Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Lao Động Cắm Phá, Quảng Ninh	0	0	Chị gái Ông Tùng
12.7	Nguyễn Thị Nhi	0	-	100415017 16/9/2006 CA Tỉnh Quảng Ninh	Nt	0	0	Chị gái Ông Tùng
12.8	Nguyễn Thị Hoài	0	-		Cộng hòa Liên bang Đức	0	0	Chị gái Ông Tùng
12.9	Nguyễn Quang Vinh			100608535 04/12/2008 CA Quảng Ninh	Tổ 6, Cắm Tây, Cắm Phá, Quảng Ninh			Em trai Ông Tùng

NGƯỜI LẬP
NHÂN VIÊN CBTT

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
THAN ĐÈO NAI
VINACOMIN**

Nguyễn Quang Tùng